

Bản án số: 126/2020/HSST

Ngày: 15-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Liên và ông Ngô Đình Tư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Thế Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 118/2020/HSST ngày 19 tháng 8 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/QĐXX-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Văn T** Tên gọi khác: Không. Giới tính Nam. Sinh ngày: 10/4/1996 tại: huyện C, tỉnh Nghệ An. Hiện trú tại: xóm 6, xã H, huyện C, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Ngô Văn T (đã chết), con bà Phan Thị X - Sinh năm 1974. Anh chị, em ruột: Gia đình có 02 người, bị can là con thứ nhất trong gia đình.

Vợ: Trần Thị H – Sinh năm 1998, con: có 01 con sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2020, hiện đang bị tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi liên quan:

- Chị Phan Thị V, sinh năm 1978 trú tại: xóm 3, xã Q, huyện C, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

- Chị Phan Thị X, sinh năm 1974, trú tại: xóm 6, xã H, huyện C, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do bị nghiện ma túy nên vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/6/2020, tại khu vực xóm 6, xã H, huyện C, Tạ Hữu Ph (sinh năm 1991, trú tại xóm 1, xã C, huyện C) và Ngô Văn T rủ nhau đi mua ma túy về cùng sử dụng. T đồng ý nên Ph đưa cho T 400.000 đồng và chở T đến nhà cậu ruột của T để mượn xe máy. Sau khi mượn được xe, cả hai đi đến khu vực gần UBND xã Q nhờ Trần Xuân H (sinh năm 1992, trú tại xóm 8, xã Q, huyện C) mua ma túy. H đồng ý và dùng điện thoại gọi cho một người nào đó rồi nói Tảo đi đến khu vực trường Quang Trung thuộc xã K để mua ma túy. Sau đó T và Ph về cất xe máy của Ph rồi T chở Ph cùng đến điểm hẹn. Ph đứng chờ còn T đi một mình đến gần trường thì gặp một người đàn ông không quen biết và mua của người này 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Người đàn ông đưa cho Tảo 01 gói nilon màu xanh được quấn băng keo màu đen, bên trong chứa 05 viên nén màu hồng. T cầm gói ma túy trên quay ra đưa cho Ph rồi cả hai cùng đi về. Trên đường về Ph để gói ma túy vào túi quần trước bên trái của T và rủ Tảo đến nhà nghỉ 68 để sử dụng.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả hai đến nhà nghỉ 68 thuộc xóm P, xã P, huyện C, tỉnh trước Nghệ An thì bị Công an xã T phối hợp với Công an xã P phát hiện bắt quả tang thu giữ trong túi quần bên trái của Ngô Văn T có 01 gói ma túy nói trên còn Ph thì bỏ chạy thoát.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Thủ tục giám định: Tại Kết luận giám định số 773/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 07/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Ngô Văn T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), các viên nén có khối lượng là 0,45 gam.

- Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ:

01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định;

01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xám đã qua sử dụng.

01 chiếc xe máy nhãn hiệu ARIGATO, BKS 37Z3-1088, đăng ký xe mang tên Lê Hữu H (sinh năm 1972, trú tại xóm 3, xã S, huyện L, tỉnh Nghệ An).

(Vật chứng trên hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện C quản lý theo phiếu nhập kho số NK 00121 ngày 20/8/2020 giữa cơ quan điều tra Công an huyện C và Chi cục thi hành án dân sự huyện C).

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Ngô Văn T do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không đủ cơ sở để xác minh, xử lý. Đối với Trần Xuân H và Tạ Hữu Ph qua xác minh hiện không có mặt tại địa phương nên CQĐT tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Bản cáo trạng số 130/VKS-DC ngày 19/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố Ngô Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Văn T từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Vật chứng: áp dụng điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện bên trong chứa vật chứng của Ngô Văn T. Trả lại chiếc điện thoại và chiếc xe máy cho chủ sở hữu theo quy định. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn T khai nhận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/6/2020, tại khu vực xóm N, xã P, huyện C, tỉnh Nghệ An, Ngô Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,45 gam (không phải bốn lăm gam) ma túy Methamphetamine để sử dụng thì bị tổ công tác công an xã T, huyện C phối hợp với Công an xã P, huyện C phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ. Phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng công khai tại phiên tòa. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo đủ yếu tố

cầu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như quyết định truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện C tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, sự độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước. Hiện nay tình trạng mua bán, tàng trữ, sử dụng các chất ma túy có chiều hướng gia tăng. Từ ma túy còn là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác như Cướp tài sản, trộm cắp tài sản vv... làm ảnh hưởng đến sức khỏe, giống nòi. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, và nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo có tình tiết giảm thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: bị cáo thu nhập không ổn định, tài sản không có gì lớn để đảm bảo thi hành án, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: 01 (một) phong bì thư bưu điện, bên trong có chứa vật chứng của Ngô Văn T là loại Nhà nước cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại qua xác minh đây là điện thoại của chị Phan Thị X mẹ của T, chị X không biết việc T mượn điện thoại để liên lạc mua ma túy nên trả lại chiếc điện thoại cho chị X là đúng quy định. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu ARIGATO, BKS 37Z3-1088, đăng ký xe mang tên Lê Hữu H thuộc chủ sở hữu của chị Phan Thị V, T mượn xe máy đi mua ma túy chị V không biết nên cần trả lại chiếc xe máy cho chị V là đúng quy định.

[7] Đánh giá những vấn đề khác của vụ án: Đối với người đàn ông bán ma túy cho Ngô Văn T do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không đủ cơ sở để xác minh, xử lý. Đối với Trần Xuân H và Tạ Hữu Ph qua xác minh hiện không có mặt tại địa phương nên CQĐT tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[8] Về án phí hình sự: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Văn T 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam, ngày 02/6/2020.

2. Xử lý vật chứng: áp dụng điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện, bên trong có chứa vật chứng thu giữ của Ngô Văn T. Tình trạng vật chứng theo phiếu nhập kho số NK 00121 ngày 20/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xám đã qua sử dụng cho chủ sở hữu chị Phan Thị X. Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu ARIGATO, BKS 37Z3-1088, đăng ký xe mang tên Lê Hữu H cho chủ sở hữu chị Phan Thị V.

3. Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc Ngô Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện C;
- CA huyện C (NVCS);
- CCTHA Dân sự huyện C;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Trại TG Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

(Đã ký)

Nguyễn Quang Trung